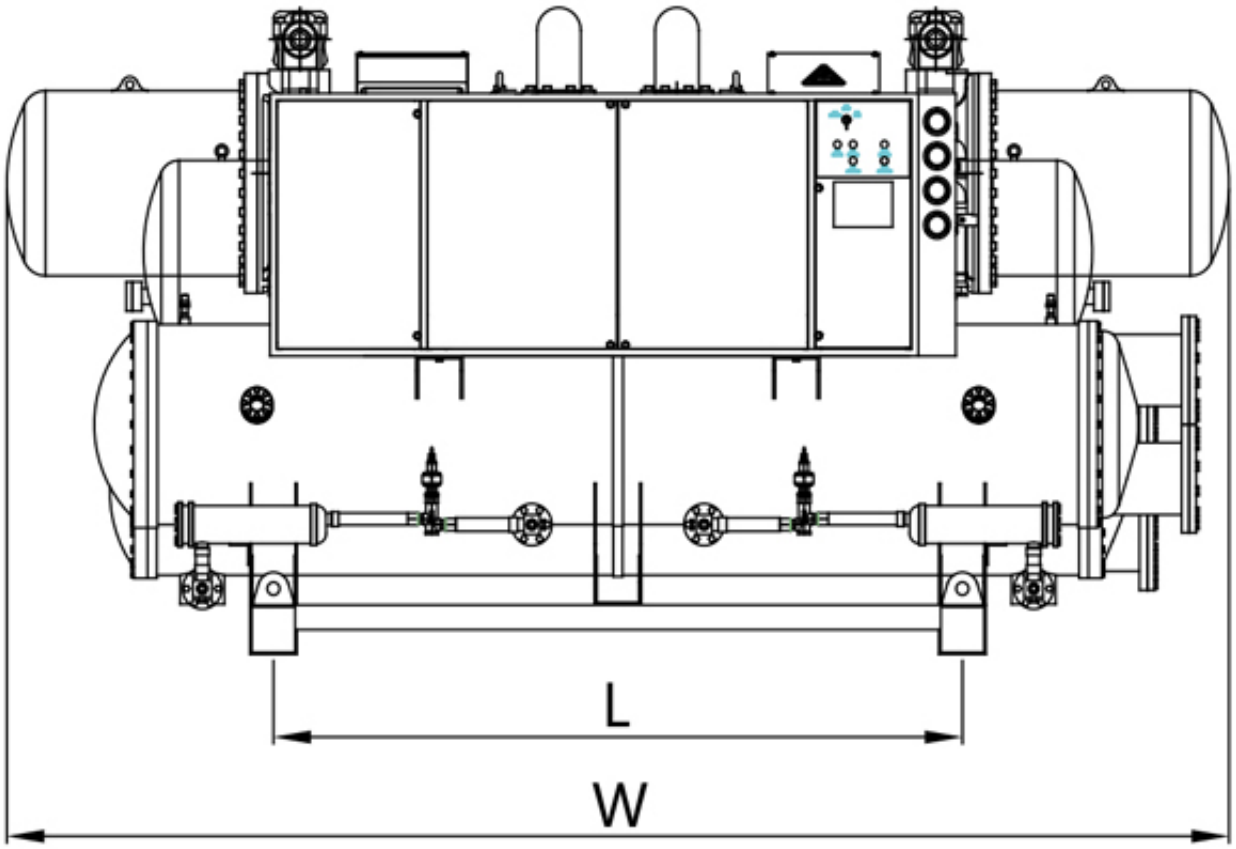


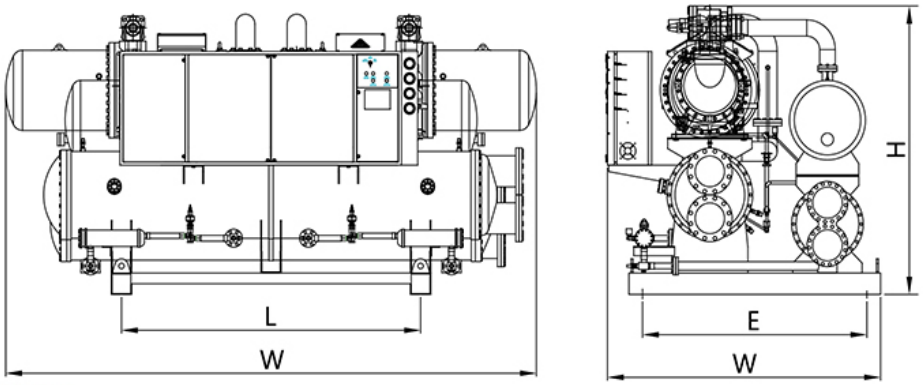
Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 180 ~ 300HB2F

- Hiệu quả cao làm giảm mất năng lượng.
- Độ rung và mức âm thanh thấp
- Máy nén và bộ trao đổi nhiệt hiệu quả.
- Độ tinh cậy cao và độ bền cao
- Thiết kế nhỏ ngọn

Đặt hàng

Water-Cooled Chillers

TCW-180~300HB2F



■ Specifications

Model				TCW-180HB2F	TCW-200HB2F	TCW-220HB2F	TCW-240HB2F	TCW-300HB2F
Cooling Capacity		kW	60Hz	633	703	774	844	1,055
			50Hz	527	586	645	703	879
Power Consumption		kW	60Hz	128	142	156	169	210
			50Hz	107	118	130	141	175
Running Current A	3φ 220/380/440V		60Hz	386/224/193	428/248/214	471/272/235	510/295/255	-/367/317
	3φ 220/380/415V		50Hz	322/187/170	357/207/189	392/227/208	425/246/225	-/305/279
COP			W/W	4.95	4.95	4.96	4.99	5.02
Dimension	Height (H)		mm	1,800	1,800	1,900	1,900	2,100
	Width (W)		mm	3,600	3,600	3,600	3,600	4,000
	Depth (D)		mm	1,800	1,800	1,800	1,800	2,100
Foundation holes (L * E)			mm	2,200*1,500	2,200*1,500	2,200*1,500	2,200*1,500	2,200*1,650
Evaporator	Type			Flooded				
	Flow rate		L/min	1,800	2,000	2,200	2,400	3,000
	Lost head		M	4.5	4.5	4.5	4.5	5.0
	Pipe connections			6B	6B	6B	6B	8B
Conddenser	Type			Shell and Tube				
	Flow rate		L/min	2,250	2,500	2,750	3,000	3,750
	Lost head		M	6.0	6.0	6.0	6.0	6.5
	Pipe connections			6B	6B	6B	6B	8B
Refrigerant control				Electrically expansion valves				
Compressor	Type			Semi-hermetic screw				
	Oil heater		W	300*2	300*2	300*2	300*2	300*2
Capacity step			%	0,50,75,100				
Starting method				Y-Δ				
Safety devices				High/Low pressure switch, Cooling different pressure switch, Discharge temp. protector, Over current relay, Relief valve, Phase reversal protector, Thermal interior protector, Antifeeze protector, Oil level protector switch, Moter winding protector				
Refriegerant				R-134a				
Refrigerant oil				Nameplate in chiller				
Net weight			kg	4,600	4,700	5,100	5,200	6,100
Operation weight			kg	5,550	5,650	6,100	6,250	7,300

Note: 1.Cooling capacity is on:cooling water outlet 35℃, inlet 30 ℃; Chilled water outlet 7℃, inlet 12 ℃.
2.Specifications are subject to change with out notice for further improvement.

Thông tin liên quan

Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 360 ~ 500NB2D

[Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 160 ~ 300NB2D]



[Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 60 ~ 120NB2D]



[Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 120 ~ 150NB1D]



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 30 ~ 100NB1D



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 15NBK1D



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 5 ~ 10NBK1D



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 320 ~ 500HB2F



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 80 ~ 180HB2F



Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 120 ~ 180HB1F

Máy Lạnh Chillers R-314a TCW 40 ~ 100HB1F